

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 125/2023/HS-ST

Ngày 27-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Bà Nguyễn Thị Thúy Mùi.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 172/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Xuân Q, sinh năm 1998; nơi sinh, nơi cư trú: Xóm 7, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Huy, sinh năm 1976 và bà Phạm Thị Ngát, sinh năm 1976; vợ là Hoàng Thị Hằng, sinh năm 1999 (đã ly hôn); con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2023 cho đến nay. “có mặt”

- **Bị hại:**

1. Chị Bùi Thị Duyên, sinh năm 1998; địa chỉ: Xóm 1, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. “vắng mặt”.

2. Chị Bùi Thị Dung, sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm 6, xã Xuân Kiên, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. “vắng mặt”

- **Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn Chát, sinh năm 1983; “vắng mặt”

2. Anh Bùi Văn Giang, sinh năm 1995; “vắng mặt”.

3. Bà Phạm Thị Ngát, sinh năm 1976; “vắng mặt”

4. Bà Lại Thị Bích, sinh năm 1967; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 30/10/2023, Ngô Xuân Q đến nhà anh Bùi Văn Giang ăn cơm và ngủ tại nhà anh Giang. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/10/2023, Q ngủ dậy đi ra phòng khách phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 18H1-341.67 của chị Bùi Thị Duyên là em gái anh Giang dựng ở gần cửa phòng khách, chìa khóa xe để trên bàn uống nước, Q nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và chơi game. Quan sát xung quanh thấy không có ai, anh Giang đang ngủ, Q lấy chìa khóa mở khóa điện rồi dắt xe ra cổng nổ máy, điều khiển xe tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Bùi Thị Dung ở xã Xuân Kiên, huyện Xuân Trường, Q thấy 01 xe máy điện nhãn hiệu BEFORE ALL của bà Dung đang dựng trong sân. Biết xe mô tô biển kiểm soát 18H1-341.67 vừa chiếm đoạt được không có giấy đăng kí xe, khó tiêu thụ, bản thân Q lại muốn có tiền mua ma túy sử dụng ngay nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên của bà Dung. Q vào gặp bà Dung nói “Cô cho cháu để xe mô tô này ở đây, cho cháu mượn 700.000 đồng và chiếc xe điện để cháu đi, tý cháu quay lại lấy xe rồi cháu trả tiền”, bà Dung tin tưởng nên đã đồng ý đưa cho Q số tiền 700.000 đồng và chiếc xe điện. Q điều khiển xe máy điện đến khu vực chân cầu Lạc Quần, thuộc thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng và sử dụng hết, số tiền 600.000 đồng còn lại Q chơi Game và tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Q quay lại cửa hàng gặp bà Dung nói: “Cô cho cháu mượn thêm 400.000 đồng nữa, mai cháu đến lấy xe rồi cháu trả” bà Dung đồng ý đưa tiếp cho Q 400.000 đồng. Q nhận tiền và ăn tiêu hết. Khoảng 10 giờ ngày 01/11/2023, Q điều khiển xe máy điện đến cửa hàng mua bán phế liệu của anh Nguyễn Văn Chát ở xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường bán cho anh Chát lấy 700.000 đồng và ăn tiêu hết 600.000 đồng. Đến 17 giờ ngày 01/11/2023, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Ngô Xuân Q đã đến Công an huyện Hải Hậu đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và giao nộp 100.000 đồng còn lại do bán xe máy điện mà có.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 84/KL-HĐĐG ngày 07/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hải Hậu kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 18H1-341.67 trị giá 17.000.000 đồng; 01 xe máy điện nhãn hiệu BEFORE ALL trị giá 2.000.000 đồng.

Cáo trạng số 124/CT-VKSHH ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Ngô Xuân Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 124/CT-VKSHH ngày 29/11/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” .

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Ngô Xuân Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Ngô Xuân Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành chung từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173, Điều 174 Bộ luật Hình sự, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố Hình sự. Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Do không có tiền ăn tiêu nên khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/10/2023, lợi dụng sở hữ của gia đình anh Bùi Văn Giang ở xóm 1, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Ngô Xuân Q đã lén lút lấy đi 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 18H1-341.67 của chị Bùi Thị Duyên có trị giá 17.000.000 đồng. Sau đó đưa đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Bùi Thị Dung, ở xóm 6, xã Xuân Kiên, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của bà Dung 01 xe máy điện trị giá 2.000.000 đồng và số tiền 1.100.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng do không có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, lén lút trộm cắp, đồng thời dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong vụ án bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi tội phạm bị phát hiện đã tự đến Công an huyện Hải Hậu để đầu thú, đồng thời, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét bị cáo tuy tuổi còn trẻ nhưng không chịu lao động, nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản để lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân nên Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ngô Xuân Q đã tác động gia đình bồi thường cho bà Dung số tiền 1.100.000 đồng và anh Chắt số tiền 700.000 đồng. Bà Dung và anh Chắt đã nhận số tiền trên, không có ai yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển kiểm soát 18H1-341.67 là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị Duyên, xe máy điện là tài sản hợp pháp của bà Bùi Thị Dung. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chị Duyên, bà Dung là phù hợp pháp luật.

- Số tiền 100.000 đồng thu giữ của Ngô Xuân Q, là tiền bị cáo bán xe máy điện cho anh Nguyễn Văn Chắt mà có. Tuy nhiên bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và những người liên quan nên cần trả lại bị cáo là phù hợp.

[9] Bà Bùi Thị Dung cho Ngô Xuân Q gửi chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18H1-341.67; anh Nguyễn Văn Chắt mua xe máy điện nhưng không biết các tài sản trên do Q phạm tội mà có nên không xử lý đối với bà Dung và anh Chắt là phù hợp.

[10] Người đàn ông bán Heroine cho Ngô Xuân Q vào ngày 31/10/2023 tại khu vực chân cầu Lạc Quân, thuộc thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, do Q không biết rõ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Ngô Xuân Q 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Ngô Xuân Q 12 tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ”;

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt của hai tội , buộc bị cáo phải chấp hành chung 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Ngô Xuân Q số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo.

(Theo Biên lai thu tiền số 0001959 ngày 22/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Xuân Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã Hải Vân;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng